

Tên: \_\_\_\_\_

Ngày: \_\_\_\_\_

### **Lý Thái Tổ-Lý Công Uẩn (1010-1028)**

Người khởi dựng triều Lý là Lý Công Uẩn người làng Cổ Pháp (Từ Sơn, Hà Bắc). Công Uẩn sinh năm Giáp Tuất (974), được nhà sư Lý Khánh Vân và sư Vạn Hạnh nuôi dạy từ nhỏ.

Lớn lên, Công Uẩn tỏ rõ chí lớn khác thường. Ông đến Hoa Lư làm quan cho nhà Tiền Lê đến chức Tư tướng quân chế chỉ huy sứ, thống lĩnh hết quân túc vệ.

Lên ngôi vua năm 1010, ngày lấy hiệu là Lý Thái Tổ. Vua Thái Tổ thấy Hoa Lư hẹp nên dời đô về thành Đại La. Theo truyền thuyết, Thái Tổ lấy cờ có điềm trông thấy rồng vàng bay lên liền đổi Đại La thành Thăng Long thành (tức Hà Nội ngày nay), đổi Hoa Lư thành phủ Tràng An.

Vua Thái Tổ chỉnh đốn việc cai trị, chia nước ra làm 24 lộ. Về việc nội trị, Vua Lý Thái Tổ chia các quan văn võ ra làm 9 phâm. Về phía Đại thần: bên văn có Thái Sư và Thái Phó; bên võ có Đô Thống và Nguyên Soái. Quân đội tổ chức nghiêm minh, các Hoàng Thân đều phải luyện võ, tập lính, cầm quân đánh giặc. Về luật pháp, Vua giảm nhẹ hình phạt cho phạm nhân; phạm nhân khi thả về được cấp phát quần áo, thuốc men và cho về nguyên quán. Nhà Vua định lại thuế, giảm thuế và giúp dân nghèo những năm mất mùa. Ngài mở kkoa thi tam giáo để tuyển mộ nhân tài, lập văn miếu. Nhà vua xuất thân từ cửa Phật nên các tu sĩ Phật giáo được trọng đãi và khuyến khích. Về ngoại giao, vua Lý Thái Tổ sai sứ sang Trung Hoa để giữ tình giao hảo. Chiêm Thành, Chân Lạp đều xin triều cống.

Lý Thái Tổ mất năm 1028, thọ 55 tuổi, trị vì được 18 năm.

### **Ngữ Vựng:**

- Nhà sư: (Buddhist monk) nhà tu hành theo đạo Phật.
- Đô: (Capital) chỗ ở, nơi làm việc của triều đình nhà vua.
- Thăng Long: (danh từ riêng) có nghĩa là: thăng = bay lên, Long = con rồng, thăng long là rồng bay lên trời.
- Phẩm: (hierarchy) cấp bậc của mỗi vị quan.
- Đại thần: (high dignitary) quan lớn trong triều.
- Thái sư: (the great tutor) chức quan văn đứng đầu trong triều.
- Thái phó: (high ranking officer) chức quan văn đứng sau thái sư.
- Đô thống: (military Governor) chức quan võ lớn nhất trong triều.
- Nguyên soái: (marshal) chức quan võ đứng thứ hai trong triều.
- Hoàng thân: (the King's brother) họ tộc với nhà vua.
- Văn miếu: (temple ó literature) đền thờ các vị học giả trong nước.
- Tam giáo: (the three traditional religions in Việt Nam Buddhism, Taoism, Confucianism) ba tôn giáo chính ở Việt Nam là Phật giáo, Lão giáo và Khổng giáo.
- Triều cống: (to bring tribute to) đem phẩm vật nộp cho vua của nước mà mình chịu thần phục.

### **Văn Phạm: Cách viết những từ có vần “ăt”:**

Những từ vần ăt ở cuối chữ thường có nghĩa là căt, chăt, giăt, ngăt, tăt, xăt, văt, văt, . . . Ta thường gặp trong những thí dụ như: con măt, cái măt, chuột nhăt, cháu chăt, mùa găt, săt thép, căt, chăt, băt, chăt (lưỡi), găt hái, trâm cài lược giăt, hăt hiu (gió), lăt lèo, ngăt nghèo, chăt chẽ, đăt đỏ, găt gao, rao văt, . . .

Tên: \_\_\_\_\_

Ngày: \_\_\_\_\_

## **Bài Tập Ở Nhà**

**Câu Hỏi:** Em hãy trả lời những câu hỏi sau đây:

1. Lý Công Uẩn là ai? Ai nuôi dạy Lý Công Uẩn?

\_\_\_\_\_

2. Lý Công Uẩn khi lên ngôi lấy hiệu là gì ? Đóng đô ở đâu?

\_\_\_\_\_

3. Tại sao nhà vua đổi tên thành Đại La là thành Thăng Long?

\_\_\_\_\_

4. Dưới triều nhà Lý về văn học có gì đặc biệt? Nhà vua làm cách nào để chọn nhân tài?

\_\_\_\_\_

5. Thuế dưới thời Lý Thái Tổ được định như thế nào? Vào những năm mất mùa thì sao?

\_\_\_\_\_

6. Tại sao nhà vua lại trọng các vị tu hành Phật Giáo?

\_\_\_\_\_

7. Vua Lý Thái Tổ mất năm nào? Thọ bao nhiêu tuổi? Trị vì được mấy năm?

\_\_\_\_\_

**Tập Làm Văn:** Em hãy đặt những cụm từ cho có ý nghĩa:

1. Một \_\_\_\_\_ thoáng qua làm cho Tâm hắt hơi mấy cái.
2. Mùa gặt mới \_\_\_\_\_.
3. Chiếc cầu tre lắc lẻo bắc qua \_\_\_\_\_.
4. \_\_\_\_\_ cơn bệnh ngặt nghèo.
5. \_\_\_\_\_ cần phải được kiểm soát gặt gao.

**Cao Dao**

Chẳng thơm cũng thể hoa nhài,  
Dẫu không thanh lịch cũng người Tràng An.